

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤC HOÀ
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 02/2018/DS-ST
Ngày 27 tháng 6 năm 2018
V/v “*Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HOÀ - CAO BẰNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:** Bà **Nông Thị Bằng** .
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
 - + Ông **Lương Toàn Tính**
 - + Ông **Lương Văn Phúc** .
- **Thư ký phiên toà:** Bà **Mã Thư Viện** - Thư ký Toà án.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hoà, Cao Bằng tham gia phiên toà:** Bà **Đàm Thị Hòa** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân Huyện Phục Hoà, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 06/2017/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2017, Về việc: Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03 /2018/QĐXXST-DS, ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Phục Hoà, Cao Bằng giữa các đương sự.

- **Nguyên đơn:** Trần Thị L.

Địa chỉ : Phố C, thị trấn G, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:** Luật sư Đồng Duy C- Văn phòng Luật sư Triệu Hiến. Địa chỉ: 95 Hoàng Văn Thụ. Thành phố Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị đơn:** Phùng Thị X.

Địa chỉ: xóm N, thị trấn H, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn Ngọc Q

Địa chỉ: xóm C, xã Đ, huyện V, TP. Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 15 tháng 9 năm 2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Trần Thị L trình bày:

Gia đình chị đăng ký kinh doanh buôn bán lợn hơi nên có quen biết chị Phùng Thị X ở xóm N, thị trấn H, huyện PH, Cao Bằng. Ngày 17/7/2017 chị X gọi điện thoại cho chị đặt 02 xe ô tô lợn hơi, chị đồng ý và chở lợn hơi lên để giao bán cho chị X. Trong ngày 18/7/2017 chị đã cân bán cho chị Xuân 02 xe ô tô lợn hơi, cụ thể từng mã cân như sau:

- 08 giờ 35 phút cân bán cho chị X 36.650 kg trừ bì 16.110 kg, trọng lượng hàng là 20.540 kg. Hai bên thỏa thuận trừ lùi 850 kg nên còn 19.690 kg lợn hơi, chị X phải thanh toán cho chị với giá 42.800đ/kg thành tiền là 842.270.000đ.

- 08 giờ 33 phút cùng ngày, cân bán cho chị X 38.270 kg, trừ bì 16.630 kg, trọng lượng là 21.640 kg. Hai bên thỏa thuận trừ lùi 140 kg còn lại 21.500 kg, mỗi cân là 42.800 đ/ kg thành tiền là 920.200.000đ.

Tổng số lợn hơi trên là 41.190 kg thành tiền là 1.762.900.000đ(Một tỷ bảy trăm sáu mươi hai triệu, chín trăm nghìn đồng). Sau khi nhận hàng xong chị X bảo chị về rồi sẽ chuyển tiền trả cho chị, nhưng hết ngày, lại hết tuần chị X vẫn không chuyển tiền trả cho chị. Chị cũng đã trực tiếp đến nhà chị X đòi nợ nhiều lần nhưng vẫn không được.

Chị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc chị X trả cho chị số tiền 1.762.900.000đ tiền bán lợn hơi.

Trong các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn chị Phùng Thị X trình bày:

Đồng ý với lời trình bày của chị L về hợp đồng mua bán lợn hơi giữa chị và chị L. Trong ngày 18/7/2017 chị được mua 02 xe lợn hơi với chị L với tổng số tiền là 1.762.900.000 đồng. Sau khi nhận hàng xong chị xuất lợn sang bên Trung Quốc bán, do người ở bên Trung Quốc chưa thanh toán cho chị khoản tiền bán lợn nên chị không có khả năng để trả tiền cho chị L. Nay chị L yêu cầu chị trả khoản tiền trên chị hoàn toàn đồng ý nhưng với điều kiện là người ở phía bên Trung Quốc phải thanh toán cho chị khoản tiền đó thì chị mới trả được cho chị L.

Tại phiên tòa, Luật sư Đồng Duy C là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 288, 430, 440, 357, Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị L. Buộc chị Phùng Thị X và anh Nguyễn Ngọc Q có trách nhiệm liên đới thanh toán cho chị Trần Thị L số tiền 1.762.900.000 đồng.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc Q, Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa và Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã tiến hành xác minh nơi cư trú của anh Q tại xóm N, thị trấn H, huyện PH, tỉnh Cao Bằng và nơi đăng ký HKTT tại xóm C, xã Đ, huyện V, TP.Hà Nội nhưng cả hai nơi ở trên anh Q đều không có mặt tại địa phương nên Tòa án không lấy lời khai của anh Q được.

Ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng:

- + Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử, và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự.

- + Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện " Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" của chị Trần Thị L đối với

chị Phùng Thị X và buộc chị X và anh Q có nghĩa vụ liên đới phải trả số tiền 1.762.900.000đ tiền bán lợn hơi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về nội dung: Xét yêu cầu của chị Trần Thị L đòi chị Phùng Thị X số tiền 1.762.900.000 đồng tiền bán lợn hơi. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị Phùng Thị X thừa nhận trong ngày 18/7/2017 chị được mua 02 xe lợn hơi với chị Trần Thị L với tổng số tiền là 1.762.900.000 đồng. Sau khi nhận hàng xong chị X suất lợn sang bên Trung Quốc bán, nay chị X cho rằng người phía bên Trung Quốc không thanh toán khoản tiền lợn cho chị nên chị không có khả năng để trả tiền cho chị L. Lời trình bày của chị X là hoàn toàn không có căn cứ, vì vậy Hội đồng xét xử cần phải buộc chị X phải trả cho chị L số tiền bán lợn hơi là 1.762.900.000 đồng.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 thì bị đơn phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Xét ý kiến của Kiểm sát viên có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 430, 440, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

1. Chấp nhận yêu cầu tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản giữa nguyên đơn chị Trần Thị L đối với bị đơn chị Phùng Thị X.

2. Buộc chị X có nghĩa vụ trả cho chị L số tiền 1.762.900.000 (*Một tỷ bảy trăm sáu mươi hai triệu, chín trăm nghìn*) đồng.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền hàng tháng, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị X phải chịu 64.887.000 (*Sáu mươi tư triệu, tám trăm tám mươi bảy nghìn*) đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Chị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho chị L 32.943.000 (*Ba mươi hai triệu, chín trăm bốn mươi ba nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 01422 ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Chị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị X, anh Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKS Huyện;
- THA Huyện;
- Các đ-ơng sự;
- L- u HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nông Thị Bằng